

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC THÔNG TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA

KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Số 21.2017





**CỤC THÔNG TIN KHOA HỌC VÀ
CÔNG NGHỆ QUỐC GIA**

24 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (024) 38262718

TIN TỨC SỰ KIỆN

01

HỆ TRI THỨC VIỆT SỐ HÓA -
HƯỚNG TỚI MỘT XÃ HỘI TRI THỨC

02

VIỆT NAM - DẤU ẤN KỶ LỤC VỀ CHỈ
SỐ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO NĂM 2017

03

CHUNG KẾT CHƯƠNG TRÌNH KHỞI
NGHIỆP QUỐC GIA 2017: DOANH
NHÂN TƯƠNG LAI TRANH TÀI

KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

04

TEAMCROP: CÔNG CỤ QUẢN LÝ
DOANH NGHIỆP KINH DOANH
CHUỖI

05

HỆ SINH THÁI KHỞI NGHIỆP
THƯỢNG HẢI (P2)

KIẾN THỨC KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

06

QUẢN LÝ KHỞI NGHIỆP TRONG
DOANH NGHIỆP HIỆN HÀNH



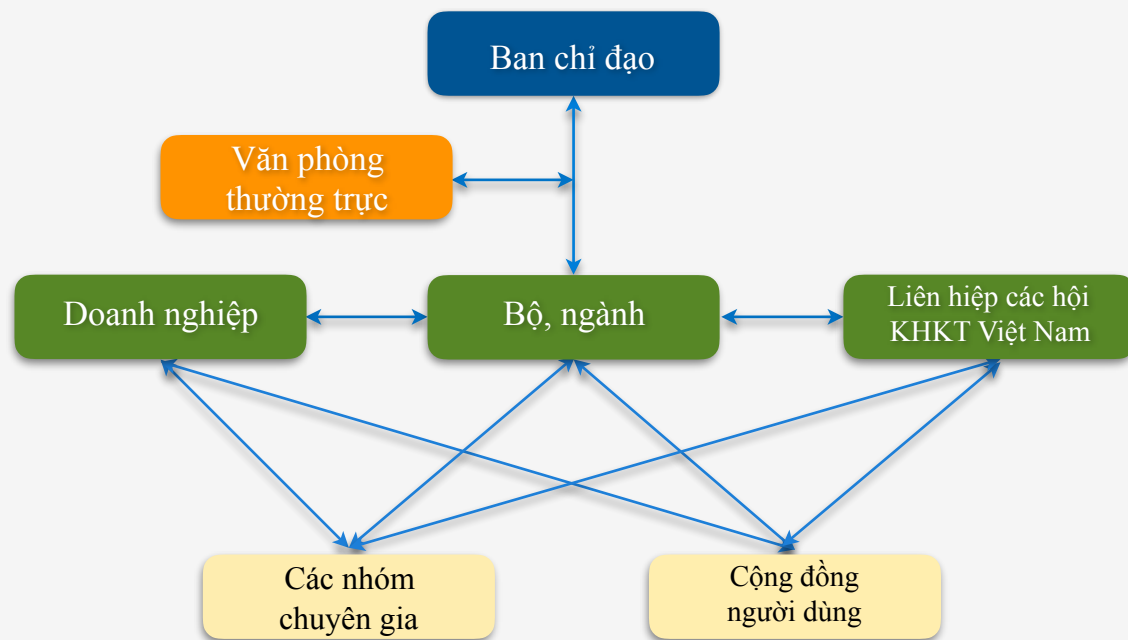
HỆ TRI THỨC VIỆT SỐ HOÁ - HƯỚNG TỚI MỘT XÃ HỘI TRI THỨC

Ngày 1/1/2018, dưới sự chủ trì của Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam, Đề án “Hệ tri thức Việt số hoá” với mục tiêu “Chia sẻ tri thức - Cổ vũ sáng tạo - Kết nối cộng đồng - Vì tương lai Việt Nam” được chính thức khởi động tại <https://itrithuc.vn/>. Đề án “Hệ tri thức Việt số hoá” được xây dựng với mục tiêu nâng cao hiệu quả truyền thông và phổ biến tri thức khoa học và công nghệ.

“Hệ tri thức Việt số hoá” được xây dựng trong bối cảnh chúng ta đang sống trong thời đại mà sự cạnh tranh giữa các quốc gia không còn dựa vào tài nguyên thiên nhiên, nguồn nhân công giá rẻ, mà dựa vào sức mạnh của tri thức, năng lực sáng tạo. Mục tiêu sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển, cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại đòi hỏi phải lựa chọn con đường phát triển rút ngắn, phát huy đến mức cao nhất mọi nguồn lực, tiềm năng trí tuệ của dân tộc, đặc biệt là năng lực sáng tạo dựa trên nền tảng tri

thức vững chắc của từng người dân.

Đối với mỗi người dân, việc học tập và hiểu biết các kiến thức KH&CN đóng vai trò quan trọng, giúp nâng cao khả năng hòa nhập với cộng đồng. Bên cạnh đó, khi tham gia vào các hoạt động sản xuất, kinh doanh, người lao động cần phải có kỹ năng và trình độ kỹ thuật cao hơn, mức độ tổng hợp kiến thức rộng hơn. Ngoài việc tiếp nhận các tri thức khoa học từ ghế nhà trường, mỗi người đều phải tiếp tục cập nhật các tri thức mới từ nhiều nguồn khác nhau, đây chính là quá trình học tập suốt đời. Những đặc trưng của học tập suốt đời càng rõ nét và sâu sắc trong kỷ nguyên số với sự ra đời và thống trị của kinh tế tri thức. Thời đại bùng nổ công nghệ thông tin và các tiện ích cho phép phổ biến, chia sẻ thông tin và kiến thức một cách nhanh chóng và thuận tiện. Kho tàng thông tin và tri thức của nhân loại ngày càng được bồi đắp và chia sẻ trực tiếp trên môi trường mạng, tạo ra một ngôi



Mô hình vận hành Hệ tri thức Việt số hoá

trường không lờ cho phép mỗi người tự học tập, nghiên cứu theo sở thích và yêu cầu của mình.

Hệ tri thức Việt số hóa bao gồm thông tin, tri thức chính xác và tin cậy trên tất cả các lĩnh vực khoa học và công nghệ, với nền tảng là ứng dụng công nghệ thông tin tiên tiến, đặc biệt là hệ chuyên gia và trí tuệ nhân tạo, cho phép mọi người dân khai thác và sử dụng Hệ tri thức Việt số hóa một cách dễ dàng, thuận lợi.

CÁC NỘI DUNG CHÍNH CỦA HỆ TRI THỨC VIỆT SỐ HÓA BAO GỒM:

- Văn kiện, tài liệu chính thức về các chủ trương, đường lối, chính sách và pháp luật của Đảng và Nhà nước, thông tin công bố công khai của các cơ quan nhà nước;

- Các tri thức trong lĩnh vực giáo dục: Sách giáo khoa, giáo trình, bài giảng, tài liệu tham khảo, các khóa học khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học (STEM), học liệu điện tử;

- Các tri thức từ các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, bài báo khoa học, kết quả nghiên cứu và sáng chế, thông tin sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; các kỹ thuật, công nghệ hữu ích, các bài học về ứng dụng thành công khoa học và công nghệ trong sản

xuất và đời sống;

- Toàn bộ tri thức khoa học thường thức trong mọi lĩnh vực đời sống xã hội: Chăm sóc sức khỏe, y tế, phòng chống bệnh dịch, trồng trọt, chăn nuôi, thủy lợi, công nghệ bảo quản, chế biến, công nghệ sạch, vệ sinh an toàn thực phẩm, khoa học đời sống,... được cập nhật hàng ngày.

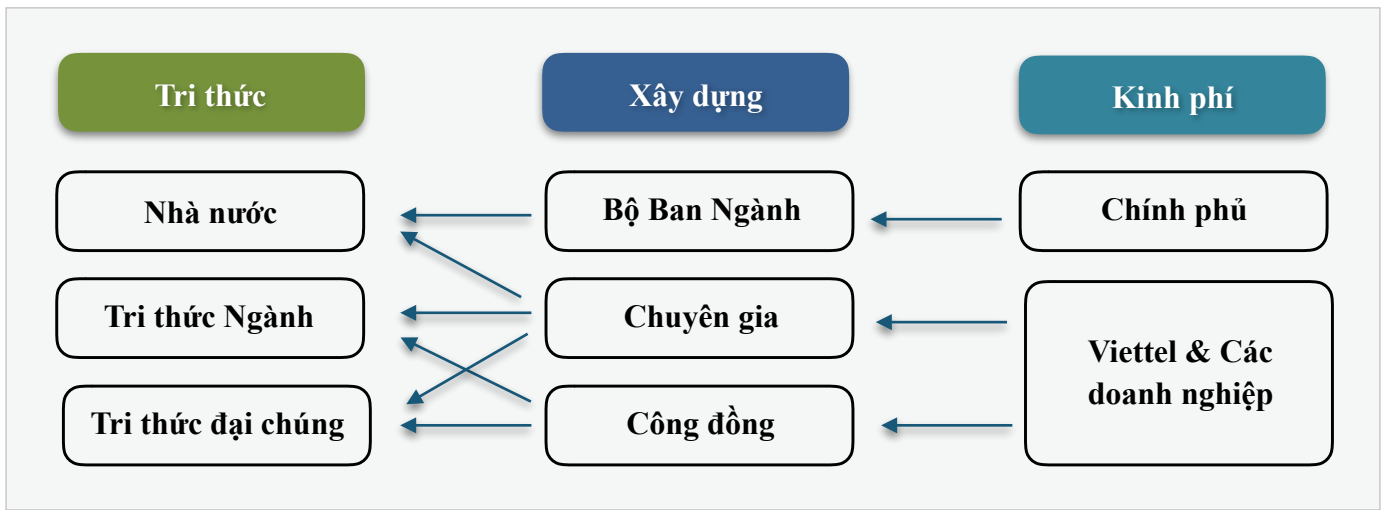
HỆ TRI THỨC VIỆT SỐ HOÁ GỒM BỐN HỢP PHẦN CHÍNH:

- Hợp phần **HỆ TRI THỨC** tập hợp tri thức của thế giới được dịch sang tiếng Việt và tri thức của người Việt Nam được hệ thống hóa và được cấu trúc tạo thuận lợi cho người dân học tập, nghiên cứu ở các trình độ khác nhau;

- Hợp phần **Dữ liệu mở** tập hợp các thông tin và dữ liệu công bố công khai của các bộ, ngành, địa phương, các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân;

- Hợp phần **Ngân hàng hỏi đáp**, nơi mọi người đặt câu hỏi và nhận được câu trả lời tin cậy từ nhiều nguồn thông tin, cho phép người dùng tương tác với nhiều mạng xã hội và diễn đàn khác nhau;

- Cuối cùng là hợp phần **Kho ứng dụng** do các doanh nghiệp và cá nhân phát triển trên nền tảng



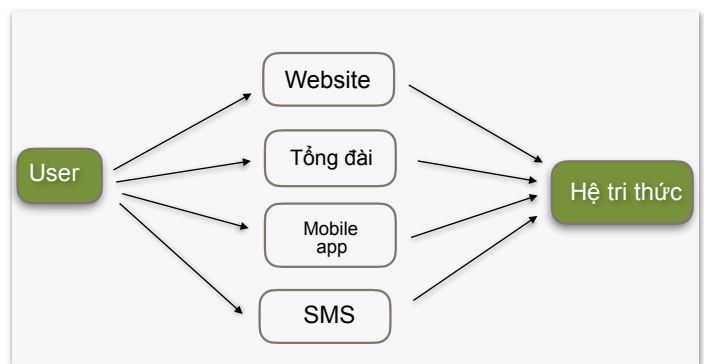
Mô hình xây dựng và cập nhật nội dung cho Hệ tri thức Việt số hóa

kho dữ liệu khổng lồ của Hệ tri thức Việt số hóa và sử dụng các công cụ trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data) để tạo ra các giá trị gia tăng đáp ứng các yêu cầu đa dạng của người dùng.

Hệ tri thức Việt số hóa được xây dựng với sự tham gia phát triển của cộng đồng bằng công nghệ tạo nguồn từ công chúng (crowdsourcing), cho phép thu thập một số lượng lớn dữ liệu câu hỏi, câu trả lời trong một khoảng thời gian ngắn, trên quy mô toàn quốc. Một kho kiến thức khoa học và công nghệ khổng lồ sẽ được cộng đồng duy trì và cập nhật thường xuyên, vượt xa các nguồn thông tin biên soạn truyền thống về quy mô và chiều sâu. Đây là phương pháp xây dựng hệ tri thức trực tuyến ít tốn kém nhất, nhanh nhất, có tính linh hoạt cao, độ phủ dữ liệu lớn, đa dạng và không hạn chế về chủ đề. Phương pháp này đặc biệt phù hợp với Việt Nam khi chúng ta tận dụng được sức mạnh, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, đội ngũ tình nguyện viên.

Các công cụ công nghệ thông tin của hệ tri thức Việt số hoá có thể thúc đẩy học tập suốt đời và tiếp thu các kỹ năng mới cho tất cả các thành viên của xã hội để người dân nâng cao trình độ và tiếp cận được tới các nguồn tri thức khoa học và công nghệ.

Việc sử dụng và khai thác Hệ tri thức Việt số hóa sẽ được tiến hành thông qua nhiều kênh giao tiếp



Các kênh giao tiếp và khai thác hệ thống

giữa người dùng và hệ thống. Những kênh này đều đảm bảo tiêu chí: Dễ dùng, thuận tiện cho người dân, sử dụng các phương tiện phổ biến có giá rẻ.

TỔ CHỨC ĐÓNG GÓP KHO TRI THỨC VIỆT

1. Tập đoàn viễn thông Quân đội Viettel

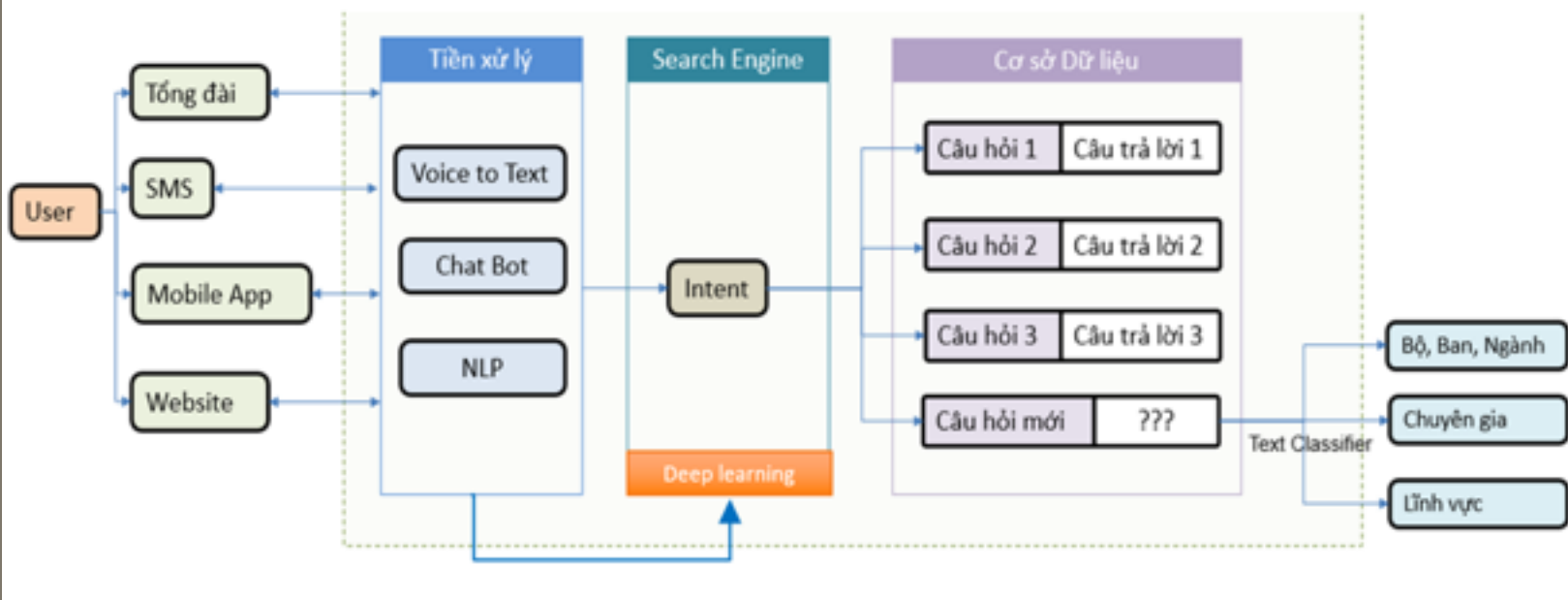
Là đơn vị cung cấp tài nguyên, hạ tầng kỹ thuật và nền tảng công nghệ; chủ trì xây dựng và phát triển các sản phẩm trong đề án Hệ tri thức Việt số hoá

2. Bộ Khoa học và Công nghệ

Là đơn vị chủ trì điều phối, vận hành chung toàn bộ Đề án; chịu trách nhiệm xây dựng, thúc đẩy Đề án phát triển, huy động và đảm bảo các nguồn lực tham gia vào Đề án

3. Liên hiệp các Hội Khoa học kỹ thuật Việt Nam

Đóng góp nguồn dữ liệu về khoa học và công nghệ, đồng thời là đơn vị có vai trò quan trọng trong



Mô hình tạo lập các hệ tri thức của Hệ tri thức Việt số hoá

việc liên kết, kêu gọi đội ngũ tri thức khoa học và công nghệ trong nước cùng xây dựng Hệ tri thức Việt số hoá.

4. Bộ Thông tin và Truyền thông

Đóng vai trò quan trọng trong việc truyền thông Hệ tri thức Việt số hoá tới các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước; đặc biệt giúp hơn 90 triệu người dùng Việt Nam tiếp cận thông tin về sự ra đời của Itrithuc.

5. Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh

Đóng vai trò nòng cốt trong việc định hướng, phát động đoàn viên, thanh niên, tri thức trẻ tham gia đóng góp tri thức và tăng cường học tập, phổ biến kiến thức, xây dựng một cộng đồng tri thức trẻ Việt Nam lớn mạnh.

6. Bộ Giáo dục và Đào tạo

Đóng góp kho bài giảng E-learning thuộc chủ đề môn học và dư địa chí; các dữ liệu tuyển sinh; các giáo trình, luận văn, luận án, tạp chí khoa học từ tất cả các trường đại học, cao đẳng trên cả nước.

7. Bộ Y tế

Đóng góp hệ cơ sở dữ liệu về công tác y tế, dữ liệu về sức khỏe, dược phẩm, các loại bệnh lý và rối loạn, giải phẫu học.

8. Bộ Văn hoá Thể thao và Du lịch

Đóng góp hệ cơ sở dữ liệu về 54 dân tộc Việt Nam; dữ liệu về các di sản văn hoá; các lễ hội truyền thống tại Việt Nam; về doanh nghiệp du lịch và lữ hành; các cơ sở lưu trú khách sạn ở Việt Nam; dữ liệu thuộc Thư viện Quốc gia Việt Nam.

9. Công ty cổ phần Công nghệ DTT

Là đơn vị đóng góp nguồn lực để xây dựng Hợp phần Ngân hàng Hỏi đáp, đồng thời đóng góp tri thức vào kho dữ liệu của Hợp phần Dữ liệu mở.

10. Thái Hà Books

Đóng góp nguồn lực và nguồn dữ liệu sách tri thức trong và ngoài nước, làm cơ sở xây dựng Hệ tri thức theo những chủ đề được quan tâm như Văn hoá, Giáo dục, Kinh doanh, Nuôi dạy con cái,...

11. Thành phố Đà Nẵng

Đóng góp các cơ sở dữ liệu cơ quan nhà nước, hành chính công cho kho dữ liệu mở của đề án Hệ tri thức Việt số hoá

12. Công ty cổ phần VCCorp

Là đơn vị nòng cốt trong việc đưa ra các sáng kiến, ý tưởng nhằm xây dựng và phát triển Hệ tri thức Việt số hoá trong giai đoạn hình thành và xây dựng Đề án./.



Chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu (Global Innovation Index - GII) do Tổ chức Sở hữu Trí tuệ Thế giới (WIPO) kết hợp với Trường ĐH Cornell (Hoa Kỳ) và Học viện Kinh doanh INSEAD (Pháp) thực hiện. GII gồm hai nhóm chỉ số, bảy trụ cột và 86 chỉ số lẻ, trong đó, nhóm chỉ số đầu vào có 5 trụ cột: Thể chế; Nghiên cứu và phát triển; Cơ sở hạ tầng; Trình độ phát triển thị trường; Trình độ phát triển kinh doanh và Nhóm chỉ số đầu ra gồm 2 trụ cột: Đầu ra công nghệ và tri thức; Đầu ra sáng tạo.

VIỆT NAM - DẤU ẤN KỶ LỤC VỀ CHỈ SỐ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO NĂM 2017

Theo Báo cáo chỉ số đổi mới sáng tạo (ĐMST) toàn cầu năm 2017, Việt Nam đã tăng hạng khá ấn tượng, từ vị trí 59/128 (năm 2016) lên vị trí 47/127 nước và nền kinh tế (tăng 12 bậc). Đây là thứ hạng cao nhất Việt Nam từng đạt được từ trước đến nay. Việt Nam còn đứng vị trí số 1 về chỉ số ĐMST năm 2017 trong số các nước có thu nhập trung bình thấp.

TỪ 59 LÊN VỊ TRÍ 47

Nghị quyết 19-2017/NQ-CP của Chính phủ về thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng năm 2020 đã đưa ra nhiệm vụ cải thiện các chỉ số về ĐMST với những mục tiêu cụ thể. Trong đó có mục tiêu đến năm 2020, các chỉ số ĐMST của Việt Nam

(theo đánh giá của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới) đạt trung bình ASEAN 5.

Tại Hội nghị “Tổng kết thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP của Chính phủ về chỉ số đổi mới sáng tạo (GI) năm 2017” nhằm đánh giá công tác triển khai hoạt động và kết quả đạt được năm 2017 cũng như đề xuất giải pháp để cải thiện chỉ số ĐMST vừa diễn ra tại Hà Nội mới đây, Thứ trưởng Bộ KH&CN Trần Quốc Khánh cho biết, Bộ Chỉ số ĐMST toàn cầu có nội dung rộng, bao gồm nhiều lĩnh vực, mang tính liên ngành, đòi hỏi chuyên môn sâu. Đây là một công việc là một công việc mới và nhiều thách thức, đòi hỏi các bộ/ngành/địa phương phải thường xuyên phối hợp, trao đổi và cập nhật số liệu mới.

Với vai trò đầu mối theo dõi việc cải thiện chỉ số

ĐMST, trong năm 2017, Bộ khoa học và công nghệ đã thực hiện nhiều hoạt động nhằm hỗ trợ các bộ/ngành/địa phương trong việc tìm hiểu ý nghĩa, phương pháp, cách tính toán và đề xuất các giải pháp nhằm cải thiện Chỉ số ĐMST.

Sau gần 1 năm triển khai tìm hiểu phương pháp, cách tính toán và ý nghĩa của các chỉ số ĐMST, việc xây dựng chương trình, kế hoạch hành động và xác định trách nhiệm của từng cơ quan đơn vị đã bước đầu cho thấy nhiều ưu điểm cũng như hạn chế nhất định. Về ưu điểm, các bộ/ngành/địa phương đã ban hành được nhiều chương trình, kế hoạch hành động; các cơ quan đều phân công đơn vị chịu trách nhiệm cải thiện chỉ số này.

Về công tác tìm hiểu về phương pháp, cách tính toán và ý nghĩa của các chỉ số ĐMST, Thứ trưởng Trần Quốc Khánh cho biết: phần lớn các Bộ, ban ngành đã tích cực chủ động nghiên cứu tìm hiểu, tham gia các hội thảo tập huấn, hướng dẫn do Bộ tổ chức và có nhiều Bộ/ngành/địa phương đã tham dự cũng như chủ động tổ chức các buổi hội thảo.

Đặc biệt, chỉ số “Tốc độ tăng năng suất lao động” (GDP/người lao động) của Việt Nam đứng thứ 1/127 nước và vùng lãnh thổ. Đây là chỉ số đo lường tốc độ tăng năng suất lao động (được định nghĩa là sản lượng đầu ra trên một đơn vị đầu vào lao động). Bình quân GDP/lao động được tính bằng cách lấy GDP chia cho tổng số việc làm trong nền kinh tế.

Như vậy, năm 2017 Việt Nam có nhiều trụ cột và tiêu chí số được xếp hạng cao. Nhờ có sự cải thiện cả Nhóm tiêu chí số đầu vào và đầu ra của ĐMST, nên tỉ lệ hiệu quả ĐMST của Việt Nam cũng tăng bậc (từ 11 năm 2016 lên 10 năm 2017). Đây cũng là chỉ số có thứ hạng cao trong nhiều năm qua của Việt Nam.

CHỦ ĐỘNG CẬP NHẬT SỐ LIỆU

Đánh giá về hoạt động thúc đẩy các chỉ số ĐMST thời gian qua, Viện trưởng Viện Chiến lược và Chính sách KH&CN Hoàng Minh cho biết, theo

phân công của Chính phủ, Bộ Khoa học và Công nghệ đã hướng dẫn các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh tìm hiểu phương pháp, cách tính toán và ý nghĩa của các chỉ số ĐMST; tổ chức thực hiện, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện tại các Bộ, ngành, UBND cấp tỉnh; tổng hợp kết quả thực hiện cải thiện các chỉ số; đề xuất, báo cáo Thủ tướng Chính phủ về chính sách, cơ chế, giải pháp, nhiệm vụ phát sinh để cải thiện các chỉ số được phân công... Đồng thời, thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh tuyên truyền kết quả xếp hạng chỉ số ĐMST của Việt Nam, năm 2017, Bộ KH&CN đã tổ chức nhiều hoạt động tuyên truyền về chỉ số ĐMST như phối hợp với chuyên gia của WIPO tổ chức Hội thảo về chỉ số ĐMST năm 2017 của Việt Nam với sự tham dự của nhiều bộ/ngành/địa phương, tổ chức các hội thảo hướng dẫn triển khai cho các địa phương cả nước...

Năm 2017 đánh dấu sự tăng hạng vượt bậc của Việt Nam từ thứ hạng 59 năm 2016 lên thứ 47 (tăng 12 bậc). So với năm 2016, chỉ số đầu vào ĐMST của Việt Nam đã tăng lên 8 bậc, chỉ số đầu ra ĐMST tăng 4 bậc, hiệu suất đầu vào/đầu ra ĐMST của Việt Nam xếp hạng 10. Các chỉ số về năng lực cạnh tranh cũng như môi trường kinh doanh cũng đều có sự tăng trưởng đáng kể.

Để phục vụ tính toán chỉ số ĐMST 2018, Bộ Khoa học và Công nghệ đã thực hiện rà soát hiện trạng dữ liệu, xác định các chỉ số còn thiếu dữ liệu hoặc có dữ liệu chưa cập nhật để đề nghị các Bộ, cơ quan có liên quan thu thập và bổ sung dữ liệu. Tháng 11.2017, Bộ Khoa học và Công nghệ đã làm việc, trao đổi với chuyên gia của Tổ chức WIPO để hỗ trợ kết nối với các chuyên gia của tổ chức quốc tế khác nhằm làm rõ phương pháp, cách thức thu thập dữ liệu để bổ sung cho các chỉ số còn thiếu.

Về việc cung cấp thông tin để các tổ chức quốc tế có căn cứ xác thực trong đánh giá xếp hạng, bên cạnh các chỉ số đã có sẵn và được cập nhật hàng năm, ngay trong tháng 2.2017, Bộ KH&CN đã khẩn

Country/Economy	Score (0–100)	Rank	Income	Rank	Region	Rank	Efficiency Ratio	Rank	Median: 0.62
Russian Federation	38.76	45	UM	6	EUR	31	0.61	75	
Chile	38.70	46	HI	40	LCN	1	0.60	77	
Viet Nam	38.34	47	LM	1	SEAO	9	0.84	10	
Montenegro	38.07	48	UM	7	EUR	32	0.63	62	
Qatar	37.90	49	HI	41	NAWA	5	0.61	68	
Ukraine	37.62	50	LM	2	EUR	33	0.83	11	
Thailand	37.57	51	UM	8	SEAO	10	0.75	24	
Mongolia	37.13	52	LM	3	SEAO	11	0.74	27	
Costa Rica	37.09	53	UM	9	LCN	2	0.69	43	
Moldova, Rep.	36.84	54	LM	4	EUR	34	0.78	22	

trương rà soát số liệu, thông tin của các chỉ số ĐMST năm 2016, phối hợp với một số bộ và chỉ đạo các đơn vị liên quan thuộc Bộ KH&CN khẩn trương thu thập các số liệu để đối chiếu, phục vụ cho việc đánh giá, xếp hạng chỉ số ĐMST của Việt Nam năm 2017. Chính việc cập nhật số liệu này đã góp phần giúp công tác đánh giá, xếp hạng chỉ số ĐMST của Việt Nam năm 2017 được đầy đủ và phản ánh thực trạng hơn. “Tuy nhiên, chỉ số ĐMST đánh giá ở cấp quốc gia, ngoại trừ các chỉ số thống kê quốc gia được cơ quan thống kê thực hiện, chưa có phương pháp thu thập thông tin để đánh giá, xếp hạng ở cấp địa phương nên vai trò của các địa phương trong việc cung cấp thông tin, số liệu còn chưa rõ ràng”, Viện trưởng Hoàng Minh cho hay.

SỐ CHỨNG CHỈ ISO 9001, ISO 14001 TĂNG TRƯỞNG MẠNH

Liên quan đến chỉ số ĐMST năm 2017 đối với hoạt động Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (TĐC), Phó Tổng cục trưởng Tổng cục TĐC Nguyễn Hoàng Linh cho biết, Tổng cục TĐC được phân công chủ trì tổ chức cải thiện 7 chỉ số, trong đó có 3 chỉ số thuộc nhóm chỉ số ĐMST gồm: “Số chứng chỉ ISO 9001/tỉ \$PPP GDP”; “Số chứng chỉ ISO 14001/tỉ \$PPP GDP” và “Tốc độ tăng năng suất lao động” (GDP/người lao động).

“Số liệu số chứng chỉ ISO 9001, ISO 14001 được WIPO sử dụng để tính toán trong Chỉ số ĐMST toàn cầu được lấy từ số liệu khảo sát của Tổ chức Tiêu chuẩn hóa quốc tế - ISO. Theo công bố

của Tổ chức ISO, số chứng chỉ ISO 9001 của Việt Nam năm 2015 là 4.148, số chứng chỉ ISO 14001 là 1.198. Như vậy, số chứng chỉ ISO 9001, ISO 14001 tăng so với 2014”, Phó Tổng cục trưởng cho biết.

Theo số liệu của Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF) thì GDP tính theo PPP năm 2015 của Việt Nam là 553.491 tỉ USD. Dựa vào số liệu này, chỉ số ISO 9001 năm 2017 của Việt Nam là 7,5 (tăng 1,4% so với năm 2016), chỉ số ISO 14001 năm 2017 của Việt Nam là 2,2 (tăng 37,5% so với năm 2016).

Hiện nay, các chỉ số này đang tiếp tục tăng so với các năm trước liên quan tới các hoạt động mà Tổng cục triển khai thực hiện trong các năm qua như: Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động chứng nhận hệ thống quản lý theo ISO 9001, ISO 14001; đẩy mạnh triển khai Chương trình quốc gia nâng suất chất lượng và các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, đào tạo, tư vấn hướng dẫn áp dụng các hệ thống quản lý vào tổ chức, doanh nghiệp trong nước./.

Nhằm thăng hạng, cải thiện chỉ số ĐMST của Việt Nam, Thứ trưởng Trần Quốc Khánh cho rằng, các Bộ, ban ngành được giao nhiệm vụ chủ trì các chỉ số ĐMST cần tiếp tục phối hợp chặt chẽ hơn nữa với các địa phương về cách thức triển khai thực hiện, đồng thời mong muốn sự vào cuộc quyết liệt hơn nữa của UBND các tỉnh, thành phố. Ngoài ra, các Bộ ngành chủ trì các chỉ số cần rà soát lại các chỉ số và cập nhật các chỉ số còn thiếu để giúp Việt Nam tăng hạng trên bảng xếp hạng GII trong năm 2018./.



CHUNG KẾT CHƯƠNG TRÌNH KHỞI NGHIỆP QUỐC GIA 2017: DOANH NHÂN TƯƠNG LAI TRANH TÀI

Cuộc thi Khởi nghiệp là hoạt động trọng tâm trong chuỗi hoạt động tổng thể về hỗ trợ khởi nghiệp được tổ chức thường niên do Báo Diễn đàn Doanh nghiệp thực hiện, dưới sự chỉ đạo của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam. Cuộc thi nhằm tìm kiếm, tôn vinh những dự án khởi nghiệp xuất sắc của các bạn trẻ trên khắp mọi miền đất nước, tiến tới thành lập doanh nghiệp khởi nghiệp Năm 2017, tổng số dự án tham dự cuộc thi là

159 dự án được sàng lọc từ hơn 500 dự án cũng như ý tưởng kinh doanh của 1.200 thí sinh tham dự ở cấp trường, khu vực. Qua 4 lượt chấm chéo, chia làm 02 vòng, Ban tổ chức đã chọn và công bố danh sách 6 dự án có số điểm cao nhất lọt vào vòng chung kết Cuộc thi Khởi nghiệp năm 2017. Sau đây là 6 dự án tranh tài để lựa chọn các giải Nhất, Nhì, Ba vinh danh trong Chương trình FESTIVAL 2018 được tổ chức vào 12/1/2018 tới đây.

THIẾT BỊ GIAO TIẾP THÔNG MINH MULTI GLASS (CTY CP VP9 VIỆT NAM)



Dòng sản phẩm kính thông minh MultiGlass của dự án được ứng dụng công nghệ cảm biến mỏng mắt Iriss, cài đặt ở hai con ngươi của mắt kính và cài đặt vào máy tính đơn giản giúp người khuyết tật có thể sử dụng máy vi tính bằng đầu và mắt dễ dàng, cải thiện kỹ năng sử dụng máy tính, từ đó góp phần tăng cơ hội việc làm cho người khuyết tật. Bên cạnh đó, công nghệ này còn có tính năng chống buồn ngủ, khi mỏng mắt có dấu hiệu đi xuống, thiết bị sẽ đưa ra các cảnh báo bằng âm thanh cho người sử dụng giúp tỉnh táo hơn, đặc biệt đối với tài xế sẽ làm giảm tỷ lệ tai nạn giao thông do buồn ngủ gây ra. Hiện, nhóm đưa ra 3 phiên bản với mức giá bán chỉ từ 700.000 - 1.150.000 đồng. Đối với thị trường quốc tế, sản phẩm này đã có nhưng giá rất đắt (khoảng 700 USD). Kế hoạch trong năm đầu với 1000 chiếc kính phiên bản 1, 500 chiếc phiên bản 2 và 500 chiếc phiên bản 3 dự án cần tổng vốn đầu tư khoảng 1 tỷ đồng với số vốn hiện có 100 triệu đồng, thông qua chương trình muốn kêu gọi vốn vay và vốn đầu tư cần khoảng 900 triệu đồng.

DỊCH VỤ KẾT NỐI HOMESTAY BELOCALS (ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT TP HCM)

Nhằm khai thác tối đa loại hình du lịch homestay nhóm thành lập dự án Belocals mong muốn mang cho du khách trải nghiệm chân thực, sinh động nhất, tạo nguồn thu nhập cho các chủ homestay, đồng thời gắn với việc lưu giữ, bảo tồn bản sắc văn hóa dân tộc, gắn trách nhiệm xã hội với trách nhiệm của doanh nghiệp. Hệ thống của Belocals là các

homestay uy tín, thuận tiện, trải dài cả nước cùng những trải nghiệm văn hóa độc đáo, tập trung vào phân khúc thị trường là những người trẻ từ 18-30 tuổi thích phiêu lưu và trải nghiệm mà không cần phải bỏ ra quá nhiều chi phí. Belocals sẽ cung cấp các đánh giá về trải nghiệm văn hóa tại địa phương, đa dạng hóa các gói homestay, trải nghiệm văn hóa phù hợp với địa điểm, chăm sóc khách hàng 24/24, hỗ trợ du khách thông tin về địa điểm du lịch, danh lam thắng cảnh, đặc sản và phương tiện di chuyển tại địa phương.



Chi phí dự kiến 500.000 đồng/ ngày bao gồm các hoạt động lưu trú, trải nghiệm, bảo hiểm du lịch, trong đó thu 20% từ chủ nhà và 5% từ du khách. Trong năm đầu, việc thiết lập 10 homestay chất lượng cần số vốn 1,083 tỷ đồng. Năm thứ 2 sẽ tiến hành mở rộng thêm 15 homestay chất lượng thu hút 1000 du khách, năm thứ 3 mở rộng thêm 20 homestay và dự kiến bắt đầu hòa vốn.

CÔNG TY TỔ CHỨC SỰ KIỆN VÀ CUNG ỨNG NHÂN SỰ TỪ NGUỒN NHÂN LỰC SINH VIÊN, CÁN BỘ ĐOÀN - HỘI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI (ĐH LẠC HỒNG)

Dự án công ty cung cấp các dịch vụ và giải pháp về tổ chức sự kiện, teambuilding và cung ứng nhân sự sự kiện là dự án nhằm tạo ra môi trường trải nghiệm cho các bạn đoàn viên, thanh niên, sinh viên còn đang ngồi trên ghế nhà trường; kết nối đoàn viên thanh niên để trải nghiệm và rèn luyện bản thân mình; đưa các giá trị văn hoá vào hoạt động doanh nghiệp. Thị trường cốt lõi của dự án là tỉnh Đồng Nai với 38.000 doanh nghiệp và TP. HCM với hơn ba

trăm nghìn doanh nghiệp.



Năm 2018 phấn đấu vào top 3 công ty tổ chức sự kiện, teambuilding và cung ứng nhân sự tại Đồng Nai. Giai đoạn 2019-2020 sẽ chiếm lĩnh các thị trường lân cận đặc biệt là TP HCM, các tỉnh Đông Nam Bộ và khu vực Miền Nam. Tầm nhìn 2025 sẽ phát triển thành doanh nghiệp tổ chức sự kiện trên toàn quốc. 4 tháng đầu năm 2017 dự án được đầu tư 100 triệu đồng đã mang về doanh thu 300 triệu đồng, lợi nhuận 27 triệu đồng. Cơ cấu doanh thu 55% đến từ teambuilding, 30% đến từ tổ chức sự kiện và 15% đến từ cung cấp nhân sự. Dự án mong muốn kêu gọi được 400 triệu đồng tiền đầu tư.

NUÔI TRỒNG NẤM RƠM TRÊN PHỤ PHẨM NÔNG NGHIỆP (ĐH NÔNG LÂM TP. HCM)



NaroFood là dự án nuôi trồng nấm rơm trên phụ phẩm nông nghiệp dự kiến được triển khai tại tỉnh Đồng Nai giai đoạn 1 từ quý II/2018-quý II/2019 với diện tích 576 m2, giai đoạn 2 từ quý III/2019 đến quý III/2020 với diện tích 3.576 m2. Dự án tạo sản phẩm an toàn cho người tiêu dùng, tiện lợi, nhanh chóng, nâng cao hiệu quả kinh tế cho nông hộ, tăng khả năng sử dụng đất trong nông nghiệp, giảm thiểu

ô nhiễm môi trường, có khả năng nhân rộng, chuyển giao công nghệ cho nông hộ,...

Tại Việt Nam có nhiều điều kiện để phát triển dự án trồng nấm rơm như khí hậu nhiệt đới gió mùa; nguồn nguyên liệu trồng nấm là phụ phẩm nông nghiệp (rơm, rạ và lục bình) khá dồi dào tại các tỉnh ĐBSCL; nguồn lao động sẵn có khi khu vực ĐBSCL có mật độ dân số đông nhất cả nước với 75% dân sống khu vực nông thôn...

Narofood hiện có 4 sản phẩm: nấm rơm tươi, nấm rơm sấy khô, nấm rơm ăn liền, phân hữu cơ được sản xuất từ giá thể sau khi trồng nấm. Dự án sản xuất sản phẩm theo quy trình VietGap, định giá sản phẩm từ 60.000 -150.000 đồng/kg tùy loại. Tổng vốn đầu tư 1,4 tỷ đồng; số vốn muốn huy động thêm là 13% tương ứng 170 triệu đồng.

TRANG TRẠI GÀ HMÔNG B&C (HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VN)



Với Slogan “Đam mê khởi nghiệp – quyết chí thành công”, dự án trang trại gà Hmông B&C hướng đến mục đích duy trì và bảo tồn giống gà Hmông nội địa của Việt Nam, đáp ứng nhu cầu chăn nuôi và sản phẩm, phát triển mô hình sản xuất và xây dựng thương hiệu cho giống gà này. Ngay từ đầu, nhóm chọn lọc những cá thể gà tốt làm giống từ các hộ nuôi gà các tỉnh Sơn La, Lào Cai, Yên Bái để ghép cặp. Khi có gà sinh sản sẽ dùng phương pháp thụ tinh nhân tạo để lai tạo gà giống thế hệ sau; số gà không đạt tiêu chuẩn sinh sản, hậu bị sẽ chuyển sang bán thương phẩm. Dự án gồm 2 dòng sản phẩm gà giống, gà thương phẩm và trứng. Đối với gà giống sẽ cung ứng các loại gà 1 ngày tuổi, 1 tuần

tuổi và 1 tháng tuổi trong đó trọng tâm là gà 1 tuần tuổi với giá bán khoảng 85 nghìn đồng/con. Gà thương phẩm có giá bán cạnh tranh trên thị trường: 180.000 – 200.000 đồng/kg.

Theo tính toán, từ gà mới nở đến gà 4 tháng tuổi trọng lượng 1,5kg lãi suất trung bình khoảng 100 nghìn đồng/ con. Dự án tổng vốn đầu tư 300 triệu đồng, vốn tự có 200 triệu đồng và mong muốn đầu tư 100 triệu đồng.

SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH NẤM ĂN CAO CẤP HOÀNG ĐẾ VÀ GIÁ THẺ TRỒNG RAU SẠCH (ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP)



Nấm ăn cao cấp Hoàng đế là loại nấm có giá trị dinh dưỡng cao nguồn gốc từ Ấn Độ, được dùng phổ biến trên thế giới. Dự án sản xuất và kinh doanh nấm Hoàng đế là dự án nông nghiệp hữu cơ được nghiên cứu, nhân giống thành công nấm Hoàng đế tại Đại học Lâm Nghiệp, sử dụng mùn cưa keo làm giá thể nuôi trồng. Dự án tự tạo thể nấm và trồng, chăm sóc theo quy trình VietGap. Quy trình thu hoạch và chế biến đảm bảo VSATTP. Về kinh tế, sản phẩm mang lại lợi nhuận cho doanh nghiệp, về mặt xã hội mang lại việc làm cho người lao động, về môi trường tuyệt đối thân thiện. Sản phẩm cốt lõi là nấm hoàng đế tươi, nấm hoàng đế tạo hình theo yêu cầu, giá bán 140 nghìn/kg. Dự án đến từ nhóm tác giả trường Đại học Lâm nghiệp VN có tổng vốn 1,3 tỷ đồng, vốn tự có là 700 triệu đồng, vốn vay hơn 600 triệu đồng. Trong 3-5 năm tới, ngoài thị trường Hà Nội, dự án sẽ phát triển, mở rộng thị trường ra Hải Phòng, Thái Bình...

CUỘC THI KHỞI NGHIỆP QUỐC GIA

Ở Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) là một trong những cái nôi của ý tưởng khởi nghiệp. 15 năm trước, VCCI đã tổ chức những cuộc thi Khởi nghiệp, Festival khởi nghiệp đầu tiên. Lúc đó, từ khởi nghiệp ít được nhắc đến thì Việt Nam đã có những chương trình khởi nghiệp đầu tiên và VCCI đã có những bộ giáo trình đầu tiên đạt chuẩn quốc tế.

Và từ những ngày đầu tiên đó, dấu ấn của cuộc thi đã lan tỏa, kết nối những niềm đam mê khởi nghiệp lại với nhau, tạo cảm hứng cho hàng vạn bạn thanh niên - sinh viên trên cả nước, góp phần xây dựng và phát triển cộng đồng khởi nghiệp Việt Nam. Cứ mỗi năm qua đi, hàng trăm dự án kinh doanh khả thi, hàng chục doanh nghiệp trẻ lại bước ra từ Chương trình.

Sau nhiều năm triển khai, cuộc thi Khởi nghiệp đã có nhiều bước đột phá mới trong cách tổ chức để nhân rộng quy mô và tính hiệu quả. Từ năm 2013, mô hình Cuộc thi Khởi nghiệp được Chương trình Khởi nghiệp Quốc gia hỗ trợ tổ chức và chuyển giao cho các tỉnh thành, các trường đại học trên cả nước. Và cuộc thi Khởi nghiệp Quốc gia trở thành nơi hội tụ những tinh hoa sáng tạo được chọn lọc từ các cuộc thi cấp trường, khu vực.

Nếu năm 2016, TP. HCM dẫn đầu là địa phương có nhiều dự án tham dự nhất, thì năm 2017, Hà Nội đã giành lại vị thế đứng đầu. Một số địa phương khác, sau nhiều năm không có dự án thì năm nay lại được ghi nhận tham gia như như Tiền Giang, Vĩnh Long, Bến Tre...

Cuộc thi Khởi nghiệp Quốc gia 2017 không chỉ là cuộc đua và cạnh tranh khốc liệt của các khối trường Đại học, các tỉnh/thành mà nó đã thực sự trở thành một sân chơi lớn để lan tỏa và kết nối những con người luôn mang trong mình tình yêu khởi nghiệp.



Teamcrop


QUẢN LÝ
NHÂN SỰ


GIAO TIẾP
NỘI BỘ


HÀNG HÓA
& TỒN KHO


KHÁCH HÀNG
& CRM


TÍCH HỢP
WEBSITE

TEAMCROP: CÔNG CỤ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP KINH DOANH

Kinh doanh chuỗi đang trở thành một trong những xu hướng khởi nghiệp mới của giới trẻ nhờ khả năng phát triển nhanh, giúp thương hiệu dễ tạo ấn tượng trong lòng người tiêu dùng và tăng khả năng cạnh tranh. Ước tính vài năm trở lại đây, mô hình kinh doanh chuỗi tăng trưởng 20-30%/năm. Tuy nhiên khi quy mô kinh doanh chuỗi càng lớn thì việc quản trị càng phức tạp. Đối với mỗi doanh nghiệp, mục tiêu cuối cùng là lợi nhuận, trong đó, để đạt được lợi nhuận thì khâu quản lý nhân sự và quản lý bán hàng đóng vai trò then chốt.

Năm 2015 được cho là năm bùng nổ của mô

hình kinh doanh chuỗi trong nhiều lĩnh vực, sôi động nhất là các chuỗi cà phê, nhà hàng. Tuy nhiên, chỉ một năm sau đó thì thị trường kinh doanh này chứng kiến sự xa lầy của hàng loạt những tên tuổi lớn. Năm 2016, chuỗi cung ứng hàng phục vụ đồ ăn Thái Koh Samui Hut của cô gái lọt Top 30 under 30 (do Tạp chí Forbes bình chọn năm 2015) Nguyễn Hà Linh đã phải đóng cửa 2/5 số cửa hàng của mình sau đó ít lâu. Chuỗi cửa hàng Kafe' của Đào Chí Anh sau một năm gọi vốn 5,5 triệu đô la cũng tuyên bố dời khỏi vị trí CEO và đến ngày 16/4/2017, chuỗi này cũng đóng hàng loạt các cửa



Võ Duy Tuấn

CEO của Teamcrop

MEET ME AT VIETNAM WEB SUMMIT 2017



hàng tại TP. Hồ Chí Minh và Hà Nội. Phát triển quá nóng dẫn đến không kiểm soát được đang là nguyên nhân dẫn đến các chuỗi kinh doanh nổi tiếng lâm vào khó khăn.

Nắm bắt được nhu cầu và xu thế phát triển của thị trường, Võ Duy Tuấn đã bắt tay xây dựng hệ thống quản trị nhân sự, bán hàng cho kinh doanh chuỗi mang tên Teamcrop. Năm 2015, những dòng code đầu tiên đã được Tuấn và cộng sự phát triển.

HÀNH TRÌNH KHỞI NGHIỆP

Võ Duy Tuấn sinh năm 1985 tại Bình Dương, tốt nghiệp Đại học chuyên ngành mạng máy tính và hệ thống (Đại học Khoa học tự nhiên TP Hồ Chí Minh). Anh là diễn giả và chuyên gia đào tạo trong lĩnh vực lập trình, giám đốc công nghệ của nhiều công ty có tiếng, người Việt Nam thứ 6 trên thế giới đạt chứng chỉ Zend Certified – một trong những chứng chỉ quốc tế của ngôn ngữ lập trình PHP.

Võ Duy Tuấn từng là chuyên gia đào tạo lập trình rất nổi tiếng trong giới CNTT ở thời điểm ngành này vẫn còn mới mẻ. Trước khi bắt tay khởi nghiệp với Teamcrop, anh đã có rất nhiều sản phẩm công nghệ thành công và được cộng đồng

CNTT biết đến.

Đam mê kết nối và thích sách, năm 2008, Tuấn đã phát triển sản phẩm đầu tiên mang tên “mạng xã hội cho người đọc sách”. Lúc đó, khi làm sản phẩm, Tuấn nghĩ đơn giản rằng, mình sẽ xây dựng sản phẩm kết nối theo kiểu facebook, nhưng với facebook, mọi người kết nối với nhau qua bạn chung. Còn với sản phẩm của Tuấn, mọi người sẽ kết nối để chia sẻ mối quan tâm về sách. Năm đầu ra mắt, Tuấn cũng tổ chức các sự kiện offline với kinh phí tự bỏ ra. Tuy nhiên, sau một thời gian không mang lại doanh thu, dự án rơi vào khủng hoảng.

Sản phẩm thứ hai được Tuấn triển khai năm 2011, đó là Mobile App Karaoke. Ban đầu, Tuấn cũng chỉ xây dựng sản phẩm để thỏa mãn niềm đam mê nhưng khi đưa ra thị trường, anh rất bất ngờ khi được mọi người hào hứng đón nhận và sau 4 năm đã có đến 4 triệu lượt download, tuy nhiên đến cuối năm 2015, anh quyết định bán sản phẩm cho công ty 24h.

Có rất nhiều người thắc mắc tại sao sản phẩm đang “ăn nên làm ra” mà lại bán trong khi hoàn toàn có thể xây dựng thành dự án lớn. Với Tuấn, đây là sản phẩm tốt nhưng không xuất phát từ

đam mê sâu thẳm, mà chỉ là thử nghiệm công nghệ và vô tình đạt được kết quả ngoài mong đợi, chứ trong thâm tâm, anh vẫn muốn làm sản phẩm gì đó liên quan đến con người có thể kết nối với nhau. Do vậy, Tuấn quyết định bán để thực hiện những sản phẩm hấp dẫn hơn.

TEAMCROP - LỜI GIẢI CHO BÀI TOÁN KINH DOANH CHUỖI

Năm 2013, anh đầu quân cho Thế Giới Di Động - là trường nhóm công nghệ thông tin phụ trách các phần mềm về xử lý bán hàng. Tuy nhiên, do cơ cấu tổ chức thay đổi, đội ngũ phát triển hệ thống của Tuấn không thể ở lại công ty. Trước đó, Tuấn không làm ở đâu quá 1 năm, do vậy, khi làm việc cho Thế Giới Di Động trên 1 năm, anh tự đặt câu hỏi cho mình rằng, sau 30 năm mình sẽ thế nào, lương bao nhiêu.... Thời điểm đó, Tuấn nghĩ trước tiên hãy giữ Team của mình, rồi sẽ tìm 1 sản phẩm nào đó vì thế mạnh của nhóm có thể làm ra được sản phẩm với kỹ thuật cao. Anh quyết định thành lập công ty về lập trình. Quá trình làm việc ở Thế Giới Di Động, Tuấn thấy rằng đây là công ty có hệ thống quản lý nội bộ rất tốt và tự hỏi, sao mình không làm mô hình như vậy trên hệ thống Cloud Services để nhiều người có thể ứng dụng được. Và đầu năm 2014, anh cùng đội ngũ cộng sự bắt tay vào xây dựng.

Phát triển hệ thống bán hàng với những tính năng chi tiết, đơn giản và dễ sử dụng, phù hợp với các doanh nghiệp kinh doanh chuỗi là một trong những khác biệt nổi trội của Teamcrop.

Chuyển từ vị trí phát triển sản phẩm thành CEO của công ty, sau năm đầu tiên, Tuấn đã phải đối mặt với nỗi lo lắng nhất của 1 startup: Một nửa nhân sự trong công ty đồng loạt nghỉ việc. Tuấn rơi vào trạng thái stress vì không còn người thì công ty hoạt động ra sao? Những người ở lại cũng rất lo lắng, hoang mang. Tuấn cũng hiểu tại sao họ lại ra đi bởi môi trường công ty của Tuấn cũng không tốt hơn các công ty khác, điều kiện làm việc, mức

CÁC TÍNH NĂNG CỦA MỘT HỆ THỐNG ERP (ENTERPRISE RESOURCE PLANNING)

 <p>Quản lý nhân viên</p> <p>Quản lý sơ yếu lý lịch, hợp đồng và các thông tin liên quan đến nhân viên</p>	 <p>Chấm công online</p> <p>Tính năng quản lý thông tin vào ra và chấm công của nhân viên trong công ty</p>
 <p>Đào tạo trực tuyến</p> <p>Quản lý quá trình đào tạo trong nội bộ nhân viên thông qua hình thức học trực tuyến</p>	 <p>Giao tiếp nội bộ</p> <p>Thiết lập kênh giao tiếp nội bộ giữa các thành viên trong công ty trong quá trình hoạt động</p>
 <p>Quản lý bán hàng</p> <p>Hỗ trợ các công cụ để bạn có thể kinh doanh như quản lý đơn hàng, khách hàng và các ưu đãi.</p>	 <p>Quản lý tồn kho</p> <p>Theo dõi tình trạng hàng hóa, nhập xuất kho trong quá trình bán hàng và mua hàng từ nhà cung cấp.</p>
 <p>Quản lý thu chi</p> <p>Trà cứu và kiểm soát dòng tiền cho doanh nghiệp của bạn cũng như thông kê tình trạng lưu chuyển tiền mặt.</p>	 <p>Bán hàng năng cao</p> <p>Hỗ trợ một số công cụ cao cấp trong việc bán hàng như combo, thuế bao, phiếu kinh doanh và bán theo số serial number</p>
 <p>Tích hợp Website, Facebook</p> <p>Cung cấp các công cụ tích hợp để mở rộng hoạt động kinh doanh của bạn lên môi trường Internet như website riêng, Facebook, Zalo...</p>	 <p>Đặt chỗ (Booking)</p> <p>Hỗ trợ hoạt động kinh doanh liên quan đến đặt lịch như đặt phòng khách sạn, thuê mượn nhân viên, công cụ dịch vụ và chơi giải trí...</p>

lượng cũng bình thường (năm đầu công ty cũng chưa có sản phẩm đưa ra thị trường nên có lẽ sự công hiến của mọi người cũng chưa nhìn thấy). Thời điểm này, Tuấn đã nghĩ đến phương án bán Teamcrop và mọi thủ tục đã xong hết, chỉ chờ nhận tiền của bên mua là chuyển giao công ty.

Trong một buổi café dưới mưa, Tuấn đã suy nghĩ rất lâu... Công ty mới khởi điểm được 1,5 năm, liệu mình đầu hàng có quá sớm? Nếu mình bắt đầu lại cũng gặp trường hợp này thì sao trong khi tâm huyết là ở đây? Nghĩ rồi Tuấn quyết định viết thư hỏi đáp cho công ty dự định mua xin lỗi để thử thêm một vài năm nữa xem sao. Từ giây phút đó, khí thế trong Tuấn hừng hực trở lại. Anh tiếp tục dành thời gian tìm kiếm những người cùng có tâm huyết giống mình.

Teamcrop là giải pháp quản trị nguồn lực doanh nghiệp, tập trung vào hai mảng: (1) Hệ thống giao tiếp nội bộ cho doanh nghiệp để quản trị nhân sự; (2) Hệ thống quản lý bán hàng để quản lý hàng hóa tồn kho. Hoạt động trên nền tảng đám mây, người dùng sử dụng giải pháp này không cần cài đặt bất kỳ một phần mềm nào và mỗi người chỉ cần sử dụng một tài khoản để quản lý giúp tiết kiệm chi phí và tối ưu hóa việc quản lý của mình. Ngoài ra, với những tính năng dành cho kinh doanh chuỗi như: Hệ thống chấm công online (không cần máy chấm công); hệ thống quản lý đơn hàng, quản lý thu chi, quản lý khách hàng, hàng hóa tồn kho, vận chuyển sẽ giúp tối ưu hóa hoạt động, tiết kiệm chi phí trong quá trình quản lý cho các doanh nghiệp kinh doanh chuỗi bán lẻ.

Đã có người hỏi Tuấn, hoạt động trên không phải là mới vì có rất nhiều nhóm đã thực hiện, tại sao Tuấn lại lựa chọn? Anh cho rằng: “Trong nền kinh tế mở cửa, thị trường là rất lớn và có rất nhiều doanh nghiệp có nhu cầu. Trước khi lựa chọn một sản phẩm nào đó, doanh nghiệp cũng đã

tim hiểu, thử nghiệm và cuối cùng sản phẩm nào tốt, đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp mới được lựa chọn. Việc của mình không phải lo là nhiều người đã làm mà hãy quan tâm, chăm lo sản phẩm của mình sao cho tốt nhất, hơn nữa lượng doanh nghiệp chưa có công cụ quản trị tốt là rất lớn”.

Trong năm đầu khởi nghiệp Teamcrop, Tuấn đã phải bỏ ra trên 1 tỷ đồng để mua server, xây dựng hạ tầng, trả lương nhân viên... Để có được kinh phí này, ngoài một ít tiền thu được từ bán Mobile App Karaoke, Tuấn đã phải nhận việc của các công ty (outsourcing) để có thêm tiền. Phải nói làm outsourcing cũng thu được kinh phí không nhỏ và cũng có người khuyên Tuấn tập trung làm outsourcing nhưng với Tuấn, outsourcing không phải mục đích cuối cùng của anh em làm công nghệ (những người luôn muốn làm sản phẩm mang lại giá trị bùng nổ). Đến năm 2016, sản phẩm phiên bản đầu tiên được đưa ra thị trường và nhanh chóng có phản hồi tốt. Nguyễn Văn Học - giám đốc hệ thống chuỗi cửa hàng Cellphone S là một trong những người đầu tiên ứng dụng sản phẩm cho biết, với sản phẩm trên, mỗi cửa hàng trong chuỗi có thể tiết kiệm được 10 triệu đồng/tháng.

Teamcrop đã dần khẳng định là sản phẩm ưu việt trong cung cấp giải pháp quản lý chuỗi, trở thành lời giải cho bài toán quản lý chuỗi của nhiều doanh nghiệp kinh doanh chuỗi như: The Coffee House, Haravan, Giaohangnhanh, Viettel Post...

Trong tương lai sắp tới, Tuấn dự định sẽ tuyển dụng những bạn trẻ có khả năng marketing để đẩy mạnh việc mở rộng thị trường. Cuối năm 2017, dự kiến ngoài thị phần trong nước, Teamcrop sẽ hướng ra nước ngoài với thị trường đầu tiên ở khu vực Đông Nam Á, nơi thị trường thương mại đang tăng trưởng.

Minh Phụng



HỆ SINH THÁI KHỞI NGHIỆP THƯỢNG HẢI (P2)

Thượng Hải có một nền kinh tế năng động gần như đại diện cho hoạt động kinh doanh của Trung Quốc. Nằm trong vùng đồng bằng sông Dương Tử, nơi chiếm hơn một phần ba GDP của cả nước. Bất cứ ai đặt chân vào Thượng Hải sẽ chứng kiến tận mắt thái độ cạnh tranh và tinh thần tiên phong của nó. Trên hết, thành phố này từ lâu đã là nơi thử nghiệm cho nhiều chương trình thí điểm về tài chính và kinh tế của chính phủ. Kể từ năm 2014, khi chiến dịch quốc gia mới nhất của chính phủ trung ương cho "khởi nghiệp và đổi mới đại trà" bắt đầu, Thượng Hải dường như đang chạy đua với phần còn lại của Trung Quốc để xây dựng hệ sinh

thái khởi nghiệp tốt nhất.

Tuy nhiên, một hệ sinh thái khởi nghiệp không hoạt động theo nguyên tắc "tạo ra nó và người ta sẽ đến". Nguồn tài chính dồi dào và sự hỗ trợ chính sách cũng không chắc chắn bảo đảm cho sự thành công lâu dài của một hệ sinh thái khởi nghiệp. Bài viết này đánh giá những giá trị của Thượng Hải đối với các công ty khởi nghiệp công nghệ và doanh nhân công nghệ cao.

THƯỢNG HẢI QUA NHỮNG CON SỐ

Thượng Hải có cả những ưu điểm và nhược điểm cho những khởi nghiệp nước ngoài muốn thành lập cơ sở tại đó. Mặc dù tình trạng ô nhiễm

và giá bất động sản gia tăng, thành phố đã tạo ra một môi trường khởi nghiệp thuận lợi với cơ sở hạ tầng kinh doanh tiên tiến và nguồn tài năng to lớn.

Một nền kinh tế tiên tiến như một trung tâm tài chính, thương mại và hậu cần quốc tế:

Thượng Hải là cảng container hàng đầu thế giới và là một trong những sân bay quốc tế đông đúc nhất thế giới. Theo Hội đồng Nhà nước Trung Quốc, thành phố này sẽ trở thành "trung tâm tài chính quốc tế" vào năm 2020. Mặc dù không ai dám chắc chính xác những gì sẽ xuất hiện, hoặc mức độ tự do hóa tài chính và thương mại đến đâu. Tuy nhiên, một điều chắc chắn là Thượng Hải có các quy mô kinh tế, cơ sở hạ tầng kinh doanh và số lượng lớn người và tiền để cung cấp mảnh đất màu mỡ cho một hệ sinh thái sôi động.

Điểm cao nhất cho sự thành thạo tiếng Anh:

Theo Chỉ số Thành thạo Anh ngữ năm 2017, Thượng Hải đứng thứ 1 về trình độ tiếng Anh ở Trung Quốc, vượt qua cả Hong Kong với tỷ lệ sát sao.

Trung tâm giáo dục khoa học và công nghệ:

Hệ thống giáo dục của Thượng Hải vô cùng cạnh tranh ở mọi cấp độ, thu hút một số tài năng tốt nhất trong nước. Các cơ sở giáo dục hàng đầu bao gồm Đại học Fudan, Đại học Giao thông Thượng Hải, và Đại học Khoa học và Công nghệ Trung Quốc.

Mức độ ô nhiễm: Về mức PM2,5 - hạt bụi nhỏ đặc biệt nguy hiểm đối với sức khỏe - ô nhiễm ở các thành phố lớn của Trung Quốc đang có xu hướng giảm. Tại Thượng Hải, mức PM2.5 đã giảm từ 61 xuống còn 50 microgram/mét khối không khí trong khoảng thời gian từ năm 2013 đến 2015, so với Bắc Kinh, giảm từ 99 xuống 81 và Quảng Châu, giảm từ 54 xuống còn 39. Vào năm 2016, mức PM2.5 của Thượng Hải tăng nhẹ tăng lên 53 microgram/mét khối. Các mức này vượt xa giới hạn an toàn cao của Tổ chức Y tế Thế giới là 35 micrograms PM2.5 trên mét khối. Như vậy, Thượng

Hải vẫn còn phải vượt qua một chặng đường dài để khắc phục ô nhiễm, theo Báo cáo đánh giá chất lượng không khí năm 2016 của Trường Quản lý Guanghua, Đại học Bắc Kinh.

Chi phí nhà ở cao: Sinh hoạt ở các thành phố lớn nhất của Trung Quốc đã trở nên rất đắt đỏ. Trong 10 năm qua, giá bất động sản ở Thượng Hải đã tăng gấp năm lần (sau khi bù trừ mức tăng thu nhập trung bình ở mỗi thành phố) so với Thâm Quyển, Bắc Kinh chỉ tăng gấp đôi, theo Báo cáo Kinh doanh Thế kỷ 21.

Nếu nhìn vào các xu hướng về giá nhà đất vào năm 2016 và 2017, chúng ta có thể hình dung được doanh nhân Thượng Hải cảm thấy áp lực từ chi phí nhà ở thấp hơn so với đối tác ở Thâm Quyển hoặc Bắc Kinh. Giá bất động sản ở Thượng Hải vẫn thấp hơn một chút so với Bắc Kinh và Thâm Quyển tính đến cuối năm 2016. Trung bình, chi phí nhà ở chiếm 48% thu nhập của cư dân Thượng Hải, thấp hơn so với cư dân Thâm Quyển (54%) hay cư dân Bắc Kinh (60%).

Tuy nhiên, giá nhà đất ở Trung Quốc đang giảm dần vào năm 2017. Kể từ tháng 10 năm 2016, chính phủ Trung Quốc bắt đầu áp dụng các biện pháp để kiềm chế giá nhà đất gia tăng tại hơn 45 thành phố. Các biện pháp này vừa mới bắt đầu có hiệu lực vào giữa năm 2017, đặc biệt là đối với Bắc Kinh, chính quyền thành phố đã đưa ra thêm các biện pháp kiềm chế giá bổ sung vào tháng 3 năm nay. Vào tháng 6 năm 2017, giá nhà ở Thượng Hải đã giảm, giá nhà ở Thâm Quyển đã chững lại và Bắc Kinh giảm lần đầu tiên từ năm 2015. Tuy nhiên, so với một năm trước, giá nhà đất ở ba thành phố hàng đầu này vẫn còn cao hơn 8,6% (ở Thượng Hải), 2,7% (Thâm Quyển) và 10,7% (Bắc Kinh).

ĐỘNG LỰC NỀN TẢNG CHO KHỞI NGHIỆP ĐẠI TRÀ

Bầu không khí khởi nghiệp ở Thượng Hải dường như là một cơn sốt vàng đối với một người



quan sát bình thường, đặc biệt là với các ưu đãi của chính phủ ở quy mô chưa từng có. Các chính sách địa phương ở Thượng Hải, chẳng hạn như chương trình bồi thường rủi ro được đưa ra vào tháng 1 năm 2016, nhằm giảm bớt thiệt hại đầu tư của các nhà đầu tư, chỉ có thể được hiểu trong bối cảnh các chính sách quốc gia của Trung Quốc.

Chiến dịch quốc gia về "Đổi mới và Khởi nghiệp đại trà" thường được coi là sản phẩm trí tuệ của Thủ tướng Lý Khắc Cường, người đầu tiên đề cập đến nó trong bài phát biểu tại Diễn đàn Davos Summer Summer vào giữa năm 2014 và một lần nữa trong báo cáo của chính phủ năm 2015. Quan trọng hơn, động lực chính sách đồng nghĩa với việc Trung Quốc thừa nhận sự giảm tốc tăng trưởng của nền kinh tế. Nó được thừa nhận rộng rãi rằng việc bảo đảm việc làm cho sinh viên tốt nghiệp đại học sẽ rất khó khăn trừ khi Trung Quốc thúc đẩy khởi nghiệp và doanh nghiệp công nghệ.

Sáng kiến "khởi nghiệp đại trà" quốc gia này thực chất là một gói kích thích. Trung Quốc đang hy vọng rằng các công nghệ và công ty khởi nghiệp

Internet sẽ trở thành động lực mới cho nền kinh tế. Mục tiêu là một hệ sinh thái khởi nghiệp thành công ở cấp thành phố hoặc cấp tỉnh cản trở thành một khu vực công nghệ sôi động cho Trung Quốc, thay thế việc theo đuổi tăng trưởng GDP theo kiểu cũ thông qua sản xuất và xuất khẩu công nghiệp.

Đây không phải là lần đầu tiên Trung Quốc sử dụng các biện pháp chính sách để kích thích tăng trưởng kinh doanh. Đáng chú ý nhất là trong giai đoạn 1998-2003, Trung Quốc đã có bước chuyển đổi kinh tế với cải cách doanh nghiệp nhà nước vào năm 1998 và gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới năm 2001. Đồng thời, cuộc khủng hoảng tài chính châu Á bắt đầu vào năm 1997 và kỷ nguyên dotcom toàn cầu chấm dứt vào năm 2000. Các chính sách của chính phủ Trung Quốc vào thời đó cũng khuyến khích mạnh mẽ công nghệ, NC&PT và kinh doanh. Các công viên khoa học tại các trường đại học hàng đầu của Trung Quốc được thành lập trong thời gian này. Điều này cũng xảy ra trùng với khoảng thời gian các công ty công nghệ Baidu, Alibaba và Tencent (BAT) được thành lập.

NGUỒN TÀI NĂNG PHONG PHÚ

Thượng Hải là nơi đóng đô của một số trường đại học hàng đầu ở Trung Quốc - bao gồm Đại học Fudan, Đại học Giao thông Thượng Hải, Đại học Tongji, Đại học Khoa học và Công nghệ Đông Trung Quốc và Đại học Normal ở Đông Trung Quốc - và các chương trình khoa học và kỹ thuật có chọn lọc cao của họ thu hút các sinh viên hàng đầu trên khắp đất nước.

Trong làn sóng kinh doanh và đổi mới trước đây, tất cả năm trường đại học trên đã thành lập các công viên khoa học theo một sáng kiến do chính phủ tài trợ trong giai đoạn 2000-2003. Những công viên khoa học này cung cấp trợ cấp thuế và trợ cấp tiền thuê nhà và giúp các công ty công nghệ và các khởi nghiệp tuyển dụng những tài năng từ các trường đại học và trường trung học tốt nhất của Thượng Hải.

Kể từ năm 2015 trong chiến dịch chính sách đổi mới đại trà, chương trình giảng dạy kinh doanh đã trở thành bắt buộc ở trình độ đại học. Kết quả là các viện nghiên cứu và các trung tâm hỗ trợ doanh nghiệp đã được thành lập hoặc cải tổ tại các trường đại học trên khắp Trung Quốc. Một số trường đại học ở Thượng Hải nằm trong số số những trường đầu tiên thực hiện sáng kiến này.

Ngày nay, việc các sinh viên chính quy tại các trường đại học của Trung Quốc đồng thời điều hành các dự án khởi nghiệp của họ là tương đối phổ biến. Nhiều trường đại học cho phép sinh viên tạm thời nghỉ học để tiếp tục phát triển các công ty khởi nghiệp hoặc để có được tín chỉ hàn lâm cho những thành tựu đạt được trong quá trình khởi nghiệp.

Dưới đây là một số công viên khoa học và các chương trình hỗ trợ khởi nghiệp ở các trường Đại học ở Thượng Hải.

Đại học Fudan

Công viên Khoa học Trường Đại học Fudan

được thành lập năm 2000 và hiện đang có 800 công ty đăng ký và 13 cơ quan dịch vụ công cộng chuyên về đổi mới và ươm tạo. Công viên có trách nhiệm với hơn 1.000 dự án chuyển giao công nghệ và 300 bằng sáng chế. Trong những năm gần đây, công viên khoa học đã ươm tạo thành công và mở rộng một số khởi nghiệp công nghệ trong công nghệ đám mây và dữ liệu, công nghệ giáo dục và phần mềm di động.

Trung tâm Doanh nhân Sinh viên của trường đại học cung cấp không gian, thiết bị và cố vấn văn phòng cho các doanh nhân sinh viên. Vào cuối năm 2016, Trung tâm đã hỗ trợ 152 công ty và cung cấp hơn 18,62 triệu NDT tài trợ.

Đại học Giao thông Thượng Hải

Năm 2016, Đại học Giao thông Thượng Hải mở một trung tâm để hỗ trợ doanh nghiệp phối hợp với Phòng Nhân lực và An sinh Xã hội Thượng Hải và Ngân hàng Thượng Hải. Mục đích của trung tâm là cung cấp hỗ trợ lý thuyết và trí tuệ cho sự phát triển đổi mới sáng tạo ở Thượng Hải.

Đại học Khoa học và Công nghệ Đông Trung Quốc

Công viên khoa học tại Đại học Khoa học và Công nghệ Đông Trung Quốc đã hỗ trợ công ty giải trí và game Internet toàn cầu, Tập đoàn Giant Interactive - có doanh thu 1 tỷ NDT năm 2016 - trong những năm đầu của nó. Công viên khoa học này đã có những thành công trong việc hỗ trợ các công ty theo định hướng NC&PT trong lĩnh vực công nghệ sinh học, vật liệu mới và mở rộng quy mô và thương mại hóa không gian điện tử, và trong những năm gần đây, đã phát triển đào tạo, văn phòng và cộng đồng trực tuyến cho những công ty khởi nghiệp giai đoạn ban đầu.

NGUỒN TÀI CHÍNH

Chính sách đền bù rủi ro

Vào tháng 2 năm 2016, Thượng Hải đưa ra chính sách bồi thường rủi ro cho các nhà đầu tư



thiên thần có tên gọi là "Các biện pháp tạm thời về Quản lý đền bù rủi ro cho Nhà đầu tư Thiên thần Thượng Hải." Chính sách này nhằm bù đắp cho các nhà đầu tư tới 60% thiệt hại thực tế do thất bại của đầu tư hạt giống trong các khởi nghiệp công nghệ ở Thượng Hải. Chính sách mới này thanh toán đến 3 triệu NDT cho mỗi trường hợp đầu tư không thành công, với giới hạn là 6 triệu NDT cho mỗi công ty đầu tư mỗi năm. Đối với những tổn thất đầu tư giai đoạn đầu, khoản bồi thường được giới hạn ở mức 30% tổng số thiệt hại, có hiệu lực trong hai năm đầu.

Chương trình trợ cấp của chính quyền

Chính quyền thành phố Thượng Hải cung cấp các chương trình trợ cấp khác nhau ở các quận khác nhau. Ví dụ: các chương trình sau có ở khu Phố Đông:

- Trợ cấp đăng ký công ty: 2.000 - 30.000 NDT
- khoản vay doanh nghiệp: 200.000 - 3.000.000 NDT
- Chương trình trợ giúp cho thuê: Mức trợ cấp tối đa là 4.500 NDT / người / năm

- Trợ cấp bảo hiểm xã hội: Mức trợ cấp tối đa là 100.000 NDT / năm

- Trợ cấp một lần cho dịch vụ kinh doanh: 3.000-5.000 NDT

- Trợ cấp một lần về giải pháp đổi mới: 5.000 - 10.000 NDT

- Trợ cấp đào tạo: Tối đa 3.000 NDT mỗi người

Vốn đầu tư mạo hiểm

Chính phủ Trung Quốc là nhà đầu tư mạo hiểm lớn nhất trên thế giới

Giai đoạn 2015-2016 đôi khi được gọi là 'mùa đông vốn' đối với Thung lũng Silicon và cho các khoản đầu tư khởi nghiệp toàn cầu. Châu Á cũng có một xu hướng tương tự với những khoản đầu tư thận trọng hơn và giá trị thấp hơn. Tuy nhiên, chính phủ Trung Quốc đã đảm bảo rằng mùa đông vốn không kéo dài ở Trung Quốc.

Theo Zero2IPO, năm 2015, Trung Quốc đã huy động được 1,5 nghìn tỷ NDT (231 tỷ USD) trong các quỹ mạo hiểm do nhà nước bảo trợ, và chuyển chúng vào 780 quỹ trên toàn quốc. Số tiền

này gấp 5 lần số tiền thu được từ bất kỳ công ty đầu tư mạo hiểm nào khác trên thế giới.

Năm 2016, Trung Quốc lập kỷ lục cao trong đầu tư mạo hiểm. Nửa cuối năm đó đã chứng kiến sự gia tăng đầu tư vào trí tuệ nhân tạo (AI), theo báo cáo của Venture Pulse của KPMG.

Theo KPMG, đầu tư của các nhà đầu tư mạo hiểm vào Trung Quốc tăng 19% trong năm qua lên 31 tỷ USD vào năm 2016. Trong năm trước, khối lượng giao dịch đã giảm 42% xuống còn 300 từ mức 513.

Ngay cả với khả năng tiếp cận vốn dễ dàng hơn, các lực lượng thị trường vẫn còn nhiều bất ổn. Trong khoảng thời gian từ 2014 đến 2016, 800 công ty khởi nghiệp O2O của Trung Quốc đã ở giai đoạn tài trợ serie A đã bị đóng cửa, theo Nhật báo Quảng Châu.

Các công ty đầu tư mạo hiểm nổi bật

Theo dữ liệu từ PEdaily.cn, một công ty truyền thông tập trung vào tin tức đầu tư, trong quý III năm 2016, Thượng Hải đứng thứ 2 trong số các thành phố của Trung Quốc về tổng số đầu tư của thiên thần. Trong cùng quý, tổng số tiền đầu tư của thiên thần ở Thượng Hải đạt 369 triệu NDT, chiếm 11% trong tổng số đầu tư của thiên thần ở Trung Quốc. Trên thực tế, Thượng Hải là một trong những thành phố hàng đầu trong việc gây quỹ cho những công ty khởi nghiệp. Dưới đây là hai công ty đầu tư mạo hiểm hàng đầu ở Thượng Hải.

Kleiner Perkins Caufield & Byers: Kleiner Perkins Caufield & Byers là một trong những công ty đầu tư mạo hiểm hàng đầu của Mỹ chuyên về ươm tạo và đầu tư vào các công ty giai đoạn đầu và đã trưởng thành. Với 45 năm kinh nghiệm trong đầu tư, công ty đã hỗ trợ hơn 850 công ty, trong đó có các nhà lãnh đạo ngành hàng như Amazon, Electronic Arts, JD.com, Google và Twitter.

KPCB chủ yếu tập trung đầu tư vào các lĩnh

vực thực tiễn, bao gồm công nghệ và khoa học đời sống. Công ty có văn phòng tại Menlo Park, San Francisco và Thượng Hải.

Công ty Vốn đầu tư mạo hiểm Northern Light: Northern Light VC là một công ty đầu tư mạo hiểm Quốc tập trung vào Trung Quốc nhằm vào những cơ hội giai đoạn đầu của đổi mới sáng tạo và công nghệ đột phá. Công ty quản lý 1,7 tỷ USD và đã tài trợ hơn 180 công ty. Northern Light tập trung vào ba lĩnh vực chính: công nghệ, truyền thông và viễn thông (ví dụ: giải pháp thông minh, giải pháp doanh nghiệp), công nghệ tiên tiến (trí tuệ nhân tạo, robotics, cleantech, vật liệu mới) và chăm sóc sức khỏe (ví dụ, y tế, điều trị in-vitro). Một số doanh nghiệp phát triển thành công bao gồm Spreadtrum, một trong những nhà sản xuất chipset hàng đầu ở Trung Quốc, và meituan.com, một trang web mua bán theo nhóm của Trung Quốc.

LỜI KẾT

Triển vọng của Thượng Hải sẽ là một hệ sinh thái khởi nghiệp lớn. Nó đã cho thấy là một cửa ngõ hiệu quả cho các công ty khởi nghiệp trong nước thu hút người tiêu dùng trẻ tuổi giàu có.

Thành phố quốc tế có một cụm các trung tâm tăng tốc và ươm tạo, cơ sở ban đầu cho các khởi nghiệp thành công, cơ sở hạ tầng kinh doanh và hệ thống giáo dục để hỗ trợ sự phát triển của một hệ sinh thái khởi nghiệp thành công.

Phần không chắc chắn nhất là ảnh hưởng của chính sách của chính phủ. Mức hỗ trợ tài chính hiện tại là cao chưa từng có, và những ảnh hưởng của nó đối với bức tranh kinh doanh của Thượng Hải vẫn hiện hữu rất rõ rệt.

N.M.Q. (theo Navigating shanghai startup ecosystem, funglobalretailtech.com)

từ General Electric, Westinghouse, RCA ở Mỹ, đến Siemens, Philips ở châu Âu, Toshiba ở Nhật đều đổ xô vào máy vi tính nhưng không một hãng nào trong số này thành công. Lĩnh vực này thời đó bị IBM thống trị. Hãng này khi ấy cũng chỉ là một doanh nghiệp cỡ vừa chứ hoàn toàn không phải là một doanh nghiệp công nghệ cao.

Thế nhưng nếu nói doanh nghiệp lớn không và không thể đổi mới thì không hoàn toàn đúng. Ở đây có một sự hiểu nhầm.

Trước hết, có rất nhiều doanh nghiệp lớn vẫn tiến hành khởi nghiệp và đổi mới hiệu quả. Ở Mỹ, có Johnson & Johnson với các sản phẩm vệ sinh cá nhân và chăm sóc sức khỏe, 3M với loạt sản phẩm mang tính kỹ thuật cao phục vụ cả thị trường công nghiệp lẫn thị trường tiêu dùng. Citibank, tổ chức tài chính phi chính phủ lớn nhất Mỹ nói riêng và thế giới nói chung, mặc dù có thâm niên hơn một thế kỷ, vẫn cho thấy khả năng đổi mới trong nhiều mảng khác nhau của ngành tài chính ngân hàng. Ở Đức, Hoechst là một trong những tập đoàn hóa chất lớn nhất thế giới có thâm niên 125 năm trong nghề, vẫn được công nhận như một người đổi mới thành công trong ngành công nghiệp dược. Ở Thụy Điển, ASEA được sáng lập từ năm 1884 và đã gia nhập hàng ngũ doanh nghiệp siêu lớn 60 đến 70 năm nhưng hãng này là một người đổi mới thực thụ với những đóng góp quan trọng trong cả công nghệ truyền điện năng đường dài lẫn công nghệ robot cho giải pháp tự động hóa nhà máy.

Mọi chuyện càng trở nên khó hiểu với việc khá nhiều doanh nghiệp lâu đời quy mô lớn chỉ khởi nghiệp và đổi mới thành công ở một số lĩnh vực trong khi thất bại thảm hại ở các lĩnh vực khác. Tuy Hãng General Electric của Mỹ thất bại với máy vi tính nhưng lại đổi mới thành công ở ba lĩnh vực: động cơ máy bay, nhựa vô cơ được chế tạo và điện tử y học. RCA thành công với ti vi màu. Có thể thấy mọi thứ không đơn giản như ta tưởng.

Hơn nữa, bản thân quy mô lớn không phải là vật cản đối với vấn đề khởi nghiệp và đổi mới như chúng ta thường nghĩ. Trong các cuộc thảo luận về tinh thần khởi nghiệp, người ta thích xoáy vào tính quan liêu và tính bảo thủ của các doanh nghiệp lớn. Tất nhiên hai thói xấu này tồn tại và ảnh hưởng nghiêm trọng đến tinh thần khởi nghiệp và đổi mới, nhưng các con số liệu thống kê lại chỉ ra rằng chính các doanh nghiệp nhỏ mới là những người đổi mới, khởi nghiệp kém cỏi nhất trong số các tổ chức hiện hành, dù doanh nghiệp hay tổ chức công. Trong số các doanh nghiệp hiện hành có tính khởi nghiệp lẫn danh sách tổ chức dịch vụ công có tính đổi mới trên toàn thế giới, ta dễ dàng chọn ra đến cả trăm cái tên với quy mô lớn từ khắp nơi trên thế giới.

Tính khởi nghiệp được thể hiện mạnh mẽ nhất ở các doanh nghiệp cỡ vừa, chẳng hạn như công ty Mỹ có doanh thu 500 triệu đô la vào giữa những năm 1980. Mọi danh sách doanh nghiệp khởi nghiệp đều vắng mặt các doanh nghiệp hiện hành quy mô nhỏ.

Thực ra, không phải quy mô mà chính bản thân hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp hiện hành mới là vật cản trực tiếp đối với khởi nghiệp và đổi mới, đặc biệt là với một hoạt động kinh doanh thành công. Quy mô lớn hoặc ít nhất là quy mô vừa thường cho phép doanh nghiệp vượt qua rào cản này dễ dàng hơn quy mô nhỏ. Dù hoạt động kinh doanh ở đây là gì chẳng nữa - từ một nhà máy chế tạo, một công nghệ, một dòng sản phẩm, một hệ thống phân phối - thì nó cũng đòi hỏi những nỗ lực không ngừng từ phía doanh nghiệp. Và mọi loại hình hoạt động kinh doanh đều chứa đựng cái gọi là khủng hoảng hàng ngày. Doanh nghiệp không được phép trì hoãn, không được phép đôi co với khủng hoảng hàng ngày, mà nhất thiết phải xử lý chúng ngay lập tức. Trên hết, hoạt động kinh doanh hiện hành luôn chiếm vị trí ưu tiên trong đổi mới và khởi nghiệp.



Hoạt động kinh doanh mới luôn có vẻ quá nhỏ bé và yếu ớt xét cả về quy mô lẫn hiệu suất so với các doanh nghiệp trưởng thành. Những thứ mới mẻ mà lại tỏ ra to lớn thì khả năng thành công của nó là vô cùng thấp và những người đổi mới thành công luôn khởi đầu nhỏ bé và trên hết là đơn giản.

Ta thường thấy nhiều doanh nghiệp tuyên bố hùng hồn, “Mười năm sau, 90% doanh thu của chúng tôi sẽ đến từ các dòng sản phẩm chưa hề tồn tại vào thời điểm này”. Trong phần lớn trường hợp, đây chỉ là một sự huênh hoang. Nếu họ muốn nói đến chuyện sửa chữa, hoàn thiện hoặc mở rộng thị trường, cách dùng của dòng sản phẩm hiện tại thì còn nghe được. Một hoạt động kinh doanh hoàn toàn mới thường có thời gian chờ lâu hơn. Các doanh nghiệp thành công với thị trường của mình bằng sản phẩm, dịch vụ phù hợp thường sau mười năm nữa vẫn duy trì khoảng ba phần tư doanh thu từ sản phẩm, dịch vụ hiện hành, hoặc từ sản phẩm, dịch vụ tiếp nối. Trên thực tế, nếu đúng là sản phẩm, dịch vụ của hôm nay không sinh ra dòng doanh thu đủ lớn và đủ lâu, thì doanh nghiệp

sẽ không thể có số vốn đầu tư cần thiết cho đổi mới trong tương lai.

Do đó, đổi mới và khởi nghiệp đòi hỏi ở doanh nghiệp hiện hành những nỗ lực đặc biệt. Xu hướng thông thường là tiếp tục tập trung tài nguyên vào hoạt động kinh doanh hiện tại, vào việc xử lý khủng hoảng hàng ngày, nhằm thu hoạch ngày càng nhiều hơn từ cái sẵn có. Doanh nghiệp hiện hành luôn bị cám dỗ bởi ý tưởng được ngày nào hay ngày ấy.

Hiển nhiên đây là một sự cám dỗ chết người. Doanh nghiệp nào không đổi mới sẽ không tránh khỏi quy luật tất yếu của tuổi tác và sẽ rơi vào đà suy yếu. Trong một giai đoạn mang tính khởi nghiệp như hiện nay, sự vận động quá nhanh của nền kinh tế sẽ rút ngắn thời gian hấp hối của doanh nghiệp. Một khi doanh nghiệp đã rơi vào đà suy yếu thì việc bước ra khỏi đó là vô cùng khó, nếu không muốn nói là bất khả. Tuy nhiên, hoạt động kinh doanh thành công luôn trực tiếp gây cản trở cho sự đổi mới và khởi nghiệp. Không phải là sự mục nát trước nạn quan liêu, thói tự mãn như

người ta vẫn nghĩ, mà chính một hoạt động kinh doanh quá thành công, quá lành mạnh mới khiến doanh nghiệp ngần ngại đổi mới và khởi nghiệp.

Điều này càng cho thấy rõ tầm quan trọng của các doanh nghiệp hiện hành có năng lực đổi mới thành công, đặc biệt là các doanh nghiệp hiện hành quy mô lớn và vừa thể hiện được bản lĩnh của mình trong vai trò người đổi mới, người khởi nghiệp. Những doanh nghiệp này cho thấy việc vượt qua rào cản đến từ hoạt động kinh doanh thành công hiện tại là khả thi để doanh nghiệp vừa có thể duy trì hoạt động kinh doanh hiện tại vừa gạt hái thêm từ hoạt động kinh doanh mới. Johnson & Johnson, Hoechst, ASEA, 3M, một trăm doanh nghiệp cỡ vừa tăng trưởng nhanh nhất... tất cả đều biết phải làm gì để đổi mới, khởi nghiệp thành công.

Người ta luôn nghĩ về đổi mới và khởi nghiệp như cái gì đó rất tự nhiên, sáng tạo và đầy tính tự phát. Nếu một doanh nghiệp không làm tốt vai trò đổi mới và khởi nghiệp thì chắc hẳn là có một điều gì đó đang làm nản lòng họ. Tỷ lệ ít ỏi doanh nghiệp hiện hành đổi mới và khởi nghiệp thành công được xem là bằng chứng thuyết phục cho thấy các doanh nghiệp hiện hành đang làm thoái trào tinh thần khởi nghiệp.

Nhưng tinh thần khởi nghiệp không phải là “tự nhiên” hay “sáng tạo”. Nó đơn giản là công việc. Đây là nguyên nhân sâu xa dẫn đến mâu thuẫn giữa quan niệm chung và kết luận từ thực tế. Số lượng doanh nghiệp hiện hành, đặc biệt là doanh nghiệp cỡ vừa, lớn, siêu lớn, thành công trong vai trò người đổi mới, người khởi nghiệp cho thấy rõ, mọi doanh nghiệp đều có thể học phương pháp đổi mới và khởi nghiệp. Chỉ có điều họ nhất thiết phải nỗ lực, phải coi nó như một nghĩa vụ, phải nắm vững các quy tắc cơ bản rồi từ đó thực hành sao cho thật nhuần nhuyễn.

Cụ thể hơn, quản lý khởi nghiệp bao gồm các chính sách và nguyên tắc ở bốn khu vực chính.

Thứ nhất, doanh nghiệp phải rèn luyện để trở nên nhạy bén trước thay đổi và nhận thức nó như cơ hội thay vì hiểm họa. Nó phải tái tổ chức để thực hiện công việc khởi nghiệp tương đối vất vả. Nó cần áp dụng một số chính sách và tập tục nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho khởi nghiệp.

Thứ hai, doanh nghiệp phải thiết lập một hệ thống đo lường, đánh giá năng lực khởi nghiệp của bản thân, từ đó nó mới tiến bộ dần trong vai trò người đổi mới, người khởi nghiệp.

Thứ ba, quản lý khởi nghiệp đòi hỏi các phương pháp cụ thể trong cơ cấu tổ chức doanh nghiệp, trong tuyển chọn và quản lý nhân lực, trong vấn đề tiền thưởng, tiền bồi thường.

Và **cuối cùng** là một số việc không nên làm trong quản lý khởi nghiệp:

- Doanh nghiệp hiện hành không bao giờ được phép trộn lẫn bộ phận quản lý với bộ phận khởi nghiệp. Không nên nhồi nhét khởi nghiệp vào trong hoạt động kinh doanh sẵn có cũng như không nên đưa cái mới lên làm mục tiêu cho nhóm nhân lực đang chịu trách nhiệm vận hành, khai thác, tối ưu hóa cái cũ.

Doanh nghiệp cũng không được phép tự ý hình thành tính khởi nghiệp mà chưa thay đổi chính sách, tập tục hiện hành. Doanh nghiệp nào khởi nghiệp kiểu này gần như nắm chắc thất bại.

- Nỗ lực đổi mới không được phép nằm ngoài phạm vi chuyên môn của doanh nghiệp hiện hành. Không bao giờ đánh đồng đổi mới với “đa dạng hóa”, bất chấp đa dạng hóa có lợi đến thế nào. Doanh nghiệp hiện hành buộc phải đổi mới nơi nó có kiến thức về thị trường hoặc công nghệ. Riêng cái mới thôi đã đủ phức tạp rồi, chưa cần anh phải thử sức mình ở một khu vực mà anh không hiểu. Cái mới không sớm thì muộn cũng sẽ gặp rắc rối, tới khi đó anh phải có đủ chuyên môn để vượt qua. Bản thân đa dạng hóa cũng ít khi thành công trừ phi nó giao thoa với hoạt động kinh doanh hiện hành của doanh nghiệp, dù giao điểm này nằm ở



thị trường hay công nghệ. Nhưng ngay cả trong trường hợp này, đa dạng hóa vẫn không dễ dàng chút nào. Nếu anh kết hợp giữa những đòi hỏi, thách thức của đa dạng hóa với những đòi hỏi, thách thức của khởi nghiệp, anh sẽ chuốc lấy tai họa.

- Doanh nghiệp không được phép “mua” tính khởi nghiệp - tức là, bằng cách mua lại các doanh nghiệp nhỏ có tính khởi nghiệp. Kiểu mua lại này thường chỉ có hại chứ không có lợi trừ phi người mua sẵn sàng và có đủ khả năng cài đặt bộ máy quản lý lên người bán chỉ trong một khoảng thời gian ngắn. Bộ máy hiện hành của doanh nghiệp bị mua lại sẽ tan rã rất nhanh. Nếu bạn là nhà sáng lập, bạn đã rất giàu có rồi. Nếu bạn là nhà quản lý, bạn sẽ không chịu ở lại nếu không được đãi ngộ tốt hơn. Và thế là chỉ trong vòng từ một đến hai năm, người mua dù không muốn cũng phải tự chỉ định ban quản lý mới. Đây

là một thảm họa nếu bản thân người mua không có tính khởi nghiệp. Khi đó bên bị mua sẽ sớm phát hiện ra rằng họ không thể làm việc với bên đi mua và ngược lại.

Doanh nghiệp buộc phải đổi mới nếu muốn có cơ hội sống sót và thậm chí vươn lên trong bối cảnh thay đổi diễn ra cực nhanh như hiện nay. Muốn đổi mới, nó nhất thiết phải đưa quản lý khởi nghiệp vào trong hệ thống của chính mình. Nó phải áp dụng chính sách, tập tục phù hợp nhằm “tiêm nhiễm” ham muốn đổi mới, thói quen khởi nghiệp cho toàn bộ tổ chức. Muốn trở thành người khởi nghiệp thực sự, doanh nghiệp hiện hành, dù quy mô lớn hay nhỏ, phải được quản lý theo một phong cách riêng, phong cách quản lý khởi nghiệp.

N.L.H. (The Discipline of Innovation, Peter F. Drucker, 1998)